

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 01 năm 2025

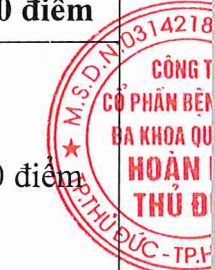
**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN  
VÀ HÀI LÒNG NGƯỜI BỆNH NĂM 2024**

**Tên bệnh viện:** BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ HOÀN MỸ THỦ ĐỨC

**Họ tên đầu mối được phân công đánh giá chất lượng bệnh viện:**

- **Họ và tên:** Nguyễn Thị Hà Giang
- **Chức vụ:** Tổ trưởng tổ Quản lý chất lượng
- **Số điện thoại:** 0388 244 721

TT	Nội dung đánh giá	Điểm chuẩn	Điểm đạt
<b>1</b>	<b>Thông tin, số liệu hoạt động bệnh viện</b>	<b>30 điểm</b>	<b>30 điểm</b>
	- Nhập đầy đủ thông tin: 30 điểm - Nhập thiếu: 10 điểm - Không nhập: 0 điểm	30 điểm	30 điểm
<b>2</b>	<b>Đánh giá chất lượng bệnh viện</b>	<b>550 điểm</b>	<b>470 điểm</b>
2.1	Đánh giá tiêu chuẩn chất lượng cơ bản - Nhập đầy đủ thông tin, đạt toàn bộ các tiêu chuẩn và đầy đủ bằng chứng minh họa: 50 điểm - Nhập đầy đủ thông tin, đạt toàn bộ các tiêu chuẩn và thiếu bằng chứng minh họa: 20 điểm - Không đạt một tiêu chuẩn bất kỳ: 0 điểm	50 điểm	50 điểm
2.2	Đánh giá Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện 2.0 - Kết quả đánh giá mức chất lượng nhân với 100 (ví dụ bệnh viện đạt mức 3,6 tương đương 360 điểm)	500 điểm	420 điểm
<b>3</b>	<b>Khảo sát hài lòng người bệnh và nhân viên y tế</b>	<b>150 điểm</b>	<b>142,61 điểm</b>
3.1	Chỉ số tỷ lệ hài lòng NB nội trú quy ra số điểm tương ứng theo thang điểm 100 chia 2 (làm tròn)	50 điểm	49,91 điểm
3.2	Chỉ số tỷ lệ hài lòng NB ngoại trú quy ra số điểm tương ứng theo thang điểm 100 chia 2 (làm tròn)	50 điểm	49,89 điểm
3.3	Chỉ số tỷ lệ hài lòng NVYT quy ra số điểm tương ứng theo thang điểm 100 chia 2 (làm tròn)	50 điểm	42,81 điểm
<b>4</b>	<b>Kiểm tra công tác cấp cứu, hồi sức tích cực</b>	<b>30 điểm</b>	<b>30 điểm</b>
	Triển khai công tác hồi sức tích cực: - Có khoa hồi sức tích cực hoặc thành lập mới đơn vị (khoa, trung tâm) hồi sức tích cực. Đơn vị có ít nhất 3	30 điểm	30 điểm



*Handwritten signature*

	<p>bác sỹ chuyên khoa cấp cứu, hồi sức tích cực trở lên: 30 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có ít nhất 2 bác sỹ được đào tạo về hồi sức tích cực từ 3 tháng trở lên: 10 điểm</li> </ul>		
<b>5</b>	<b>Kiểm tra việc triển khai các chỉ đạo khẩn của Chính phủ, Bộ Y tế: Chuyển đổi số, phát triển CNTT, nâng cao chất lượng KCB</b>	<b>210 điểm</b>	<b>155 điểm</b>
5.1	<p>Đặt lịch hẹn khám</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có áp dụng CNTT đặt lịch hẹn khám trước, tỷ lệ người đến khám sử dụng dưới 50%: 10 điểm</li> <li>- Có áp dụng CNTT đặt lịch hẹn khám trước, tỷ lệ người đến khám sử dụng từ 50% đến 75%: 20 điểm</li> <li>- Có áp dụng CNTT đặt lịch hẹn khám trước, tỷ lệ người đến khám sử dụng từ 75% trở lên: 30 điểm</li> </ul>	30 điểm	10 điểm
5.2	<p>Triển khai hội chẩn, hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có hạ tầng phục vụ hội chẩn từ xa, có kết nối với tuyến trên, tuyến dưới: 5 điểm</li> <li>- Phòng phẫu thuật, thủ thuật có phương tiện phục vụ hội chẩn, hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa: 5 điểm</li> <li>- Có thực hiện hội chẩn từ xa, hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa theo định kỳ ít nhất 1 lần trong 2 tuần: 10 điểm</li> </ul>	20 điểm (tính tổng điểm các mục)	10 điểm
5.3	<p>Triển khai bệnh án điện tử</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tốt, áp dụng hoàn toàn bệnh án điện tử: 30 điểm</li> <li>- Khá, đã áp dụng bệnh án điện tử cho trên 50% module: 20 điểm</li> <li>- Trung bình, bắt đầu triển khai áp dụng: 10 điểm</li> <li>- Kém, chưa triển khai: 0 điểm</li> </ul>	30 điểm	10 điểm
5.4	<p>Công tác chuyển đổi số, triển khai sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNelD, chuyên viện, hẹn khám lại các công việc liên quan thực hiện Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có ki-ốt đăng ký khám bằng căn cước gắn chip điện tử: 5 điểm</li> <li>- Đã thực hiện liên thông dữ liệu phục vụ Đề án 06/CP: 5 điểm</li> <li>- Bảo đảm liên thông giấy chứng sinh, báo tử đầy đủ: 5 điểm</li> <li>- Đã thực hiện lập phiếu chẩn đoán nguyên nhân tử vong cho các trường hợp tử vong tại bệnh viện: 5 điểm</li> </ul>	20 điểm (tính tổng điểm các mục)	15 điểm

5.5	<p>Tình hình cung ứng thuốc, vật tư y tế trong bệnh viện</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đủ thuốc, vật tư y tế không bị gián đoạn nguồn cung: 30 điểm</li> <li>- Có thiếu, bị gián đoạn dưới 2 tuần trong năm: 20 điểm</li> <li>- Có thiếu, bị gián đoạn dưới 1 tháng trong năm: 10 điểm</li> <li>- Có thiếu, bị gián đoạn từ 1 tháng trở lên: 0 điểm</li> </ul>	30 điểm	30 điểm
5.6	<p>Việc chấp hành pháp luật về giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh</p> <p>a) Công khai giá: 10 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giá niêm yết công khai, in trên bảng treo, giấy, điện tử... để tra cứu</li> <li>- Công khai mức chênh lệch (giữa giá theo yêu cầu và BHYT thanh toán)</li> </ul> <p>b) Về lập phương án giá: 20 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với dịch vụ do Bộ Y tế quy định giá cụ thể: từ 01/11/2024 các cơ sở mới thực hiện lập Phương án giá và được cấp có thẩm quyền quyết định giá theo Điều 110 của Luật KBCB. Từ 01/11/2024 trở về trước thực hiện Thông tư 21, 22. (10 điểm)</li> <li>- Đối với dịch vụ KBCB theo yêu cầu: (10 điểm) <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đã lập Hồ sơ phương án giá, tổ chức thẩm định để Thủ trưởng đơn vị quyết định giá</li> <li>+ Thực hiện kê khai giá KBCB theo yêu cầu đầy đủ</li> </ul> </li> </ul> <p>c) Việc chấp hành mức giá do cơ quan có thẩm quyền, người có thẩm quyền quyết định: 10 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có thực hiện thu đúng giá niêm yết cho đúng đối tượng</li> </ul> <p><i>Lưu ý: nếu đạt yêu cầu toàn bộ các nội dung trong 5.6 chấm 10 điểm, không đạt chấm 0 điểm</i></p>	40 điểm	40 điểm
5.7	<p>Thực hiện các quy định về định mức giường bệnh, số giường kế hoạch, thực kê và các điều kiện liên quan như diện tích, cơ sở hạ tầng, nhân lực...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số giường kế hoạch và thực kê chênh nhau dưới 10%: 20 điểm</li> <li>- Số giường thực kê vượt trên 10% và đã chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, đạt yêu cầu để phê duyệt bổ sung giường bệnh: 10 điểm</li> <li>- Số giường thực kê vượt trên 10%, hồ sơ thiếu và chưa được phê duyệt: 0 điểm</li> </ul>	20 điểm	20 điểm
5.8	<p>Thực hiện việc xếp cấp chuyên môn kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo đúng thời hạn và đầy đủ bằng chứng minh họa: 20 điểm</li> <li>- Báo cáo chậm thời hạn và đầy đủ bằng chứng minh họa: 10 điểm</li> <li>- Không báo cáo, chậm từ 1 tháng trở lên: 0 điểm</li> </ul>	20 điểm	20 điểm
6	<b>Kiểm tra việc phản hồi một số văn bản phục vụ công tác quản lý</b>	<b>30 điểm</b>	<b>25 điểm</b>



*Handwritten signature in blue ink.*

	<p>Rà soát việc cung cấp thông tin đầy đủ cho các văn bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công văn số 567/KCB-QLCL&amp;CĐT ngày 16/4/2024 về báo cáo hình thức thanh toán viện phí và xin ý kiến thanh toán không dùng tiền mặt: 10 điểm</li> <li>- Công văn số 1575/KCB-QLCL&amp;CĐT ngày 27/9/2024 về tham gia góp ý dự thảo Thông tư quy định tiêu chuẩn chất lượng cơ bản đối với bệnh viện: 10 điểm</li> <li>- Công văn số 1761/KCB-QLCL&amp;CĐT ngày 30/10/2024 về rà soát việc chấm điểm và tổng hợp kết quả, báo cáo xếp cấp chuyên môn kỹ thuật: 10 điểm</li> </ul>	<p>30 điểm (tính tổng điểm 03 công văn)</p>	<p>25 điểm</p>
<p><b>Tổng cộng</b></p>		<p><b>1.000 điểm</b></p>	<p><b>852,61 điểm</b></p>

Ngày tháng 01 năm 2025

**GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN**

(Ký và ghi rõ họ và tên)



**PHẠM TUẤN PHÚ**